

THIẾT KẾ KẾ HOẠCH BÀI DẠY TÍCH HỢP GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG MỘT SỐ NGHỀ TRUYỀN THỐNG TRONG MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 3 Ở TỈNH ĐẮK LẮK

ĐỖ THỊ TƯỜNG VI

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

NGUYỄN LÂM HỮU PHƯỚC

LƯU TĂNG PHÚC KHANG

Đại học Chiang Mai, Thái Lan

TRẦN THỊ PHƯƠNG DUNG

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 06/9/2025. Sửa chữa xong 10/10/2025. Duyệt đăng 13/10/2025.

Abstract

The study investigates the current state of lesson plan design that integrates local education on selected traditional crafts within the Grade 3 Science and Social Studies curriculum in Đắk Lắk Province. The research focuses on teachers' perceptions of the role of integrated local education, their topic selection, teaching methods, as well as the advantages, challenges, and expectations in implementing this approach. Findings reveal that most teachers demonstrate positive perceptions and have gradually applied integrated teaching effectively in practice. These results provide a foundation for proposing strategies to improve the effectiveness of integrating local education into future teaching practices.

Keywords: Education integration, Grade 3, lesson plan design, local education, traditional crafts.

1. Đặt vấn đề

“Dạy học tích hợp (DHTH) là định hướng dạy học giúp học sinh (HS) phát triển khả năng huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng,...thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau để giải quyết hiệu quả các vấn đề trong học tập và cuộc sống, được thực hiện ngay trong quá trình lĩnh hội tri thức và rèn luyện kỹ năng” [1, tr. 36]. Từ cuối thế kỷ 20 - đầu thế kỷ 21, DHTH đang là xu hướng dạy học đáp ứng những yêu cầu về phát triển năng lực HS. Nhìn chung DHTH giúp gắn kết kiến thức, kỹ năng, thái độ của các môn học với nhau và với thực tiễn đời sống xã hội tạo cơ hội cho HS giải quyết vấn đề gắn với các tình huống thực tế trong cuộc sống.

Theo Chu Thị Hào: “Năng lực DHTH là khả năng thực hiện nhiệm vụ dạy học theo định hướng tích hợp nhằm hình thành và phát triển năng lực cho người học” [3, tr. 18]. Như vậy, năng lực DHTH nội dung giáo dục địa phương (GDĐP) của giáo viên (GV) Tiểu học được thể hiện: có nhận thức đúng đắn, đầy đủ và toàn diện về nội dung GDĐP, có kiến thức chuyên môn sâu về nội dung GDĐP ở cấp Tiểu học.

Ở bậc tiểu học, DHTH nội dung GDĐP đóng vai trò quan trọng và trở thành một bộ phận không thể tách rời giúp HS phát triển các phẩm chất và năng lực. Cụ thể, trong môn Tự nhiên và Xã hội (TN&XH) chú trọng giáo dục truyền thống để định hướng đến HS tiểu học thông qua DHTH, lồng ghép nội dung giáo dục nghề nghiệp, giáo dục văn hóa dân tộc vào trong các môn học bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, dân cư, cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên, ngành nghề, làng nghề truyền thống của địa phương,... bước đầu trang bị cho HS những hiểu biết tại nơi mình sinh sống, bồi đắp tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần giải

Email: viuong196@gmail.com

quyết những vấn đề của quê hương [2, tr. 31]. Nghề truyền thống bao gồm các khía cạnh quan trọng như qui trình sản xuất, nguyên liệu sử dụng, các sản phẩm tạo ra và yếu tố văn hóa, lịch sử, giá trị nghệ thuật của các ngành nghề. Trong thời kì hội nhập quốc tế, các ngành nghề truyền thống đang đối diện với không ít khó khăn trong việc giữ gìn và phát triển ngành nghề truyền thống. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã giúp nước ta phát triển kinh tế hơn, sức cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn, các ngành nghề truyền thống đang đứng trước những nguy cơ tụt hậu khó khăn và thách thức [5, tr. 1]. Hiện nay nội dung GDĐP một số nghề truyền thống cho HS tiểu học chưa được các địa phương, cơ sở giáo dục, các trường tiểu học thực hiện đồng bộ; cũng như chưa có nhiều kế hoạch bài dạy tích hợp GDĐP cho GV tiểu học [6, tr. 1286]. Nhiều năm nay, việc thực hiện giảng dạy hoạt động GDĐP ở tiểu học gặp không ít khó khăn, thách thức, hiệu quả đem lại còn rất hạn chế. Với các trường tiểu học ở tỉnh Đắk Lắk đã đạt được những kết quả nhất định nhưng cũng còn nhiều bất cập, chưa đạt được mục tiêu đề ra. GV vẫn gặp khó khăn trong việc áp dụng phương pháp, hình thức tổ chức và lựa chọn nội dung kiến thức phù hợp. Mặc dù điều kiện để đáp ứng yêu cầu GDĐP đã được cải thiện nhưng vẫn còn thiếu hụt. Bên cạnh đó, GV còn tập trung nhiều vào việc đảm bảo chuẩn kiến thức cơ bản cho HS mà chưa chú trọng đủ đến mở rộng kiến thức liên hệ thực tế và rèn luyện kỹ năng sống, phù hợp với mong muốn của HS. Vì vậy, nghiên cứu thực trạng thiết kế kế hoạch bài dạy (KHBD) tích hợp GDĐP một số nghề truyền thống là cần thiết nhằm cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng các kế hoạch dạy học môn TN&XH ở tiểu học.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu lí luận: Nghiên cứu tiến hành thu thập tài liệu trong và ngoài nước về các vấn đề liên quan đến đề tài. Từ đó, phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa: nghiên cứu các tài liệu, bài báo có liên quan để làm sáng tỏ vấn đề cơ sở lý luận của các tài liệu về dạy học tích hợp GDĐP trong phạm vi trong nước và quốc tế; Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) tổng thể; Chương trình GDPT môn TN&XH.

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi: Nghiên cứu thiết kế phiếu khảo sát và tiến hành điều tra thu thập những đánh giá của GV về mức độ nhận thức, vận dụng các mạch chủ đề, phương pháp, kĩ thuật dạy học, những thuận lợi và khó khăn, mong muốn khi thiết kế.

2.1. Mục đích khảo sát

Tìm hiểu thực trạng thiết kế KHBD tích hợp GDĐP một số nghề truyền thống trong môn TN&XH lớp 3 ở tỉnh Đắk Lắk.

2.2. Xây dựng bảng hỏi

Để thu thập thông tin phục vụ cho nghiên cứu, đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính được xây dựng trên cơ sở lý luận. Từ đó, nghiên cứu tiến hành thu thập dữ liệu và điều chỉnh phiếu khảo sát. Các phiếu khảo sát được thiết kế dựa trên thang đo Likert 5 mức độ (Dung; Ngân; Khang & Tú, 2024) [4] và quy đổi theo thang điểm đánh giá tương ứng.

2.3. Thu thập dữ liệu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi. Kích thước mẫu là 80 GV đang giảng dạy môn TN&XH để xử lí dữ liệu định lượng (xem bảng 1).

Tiêu chí khảo sát	Cỡ mẫu (n)	Tỉ lệ (%)
<i>Giáo viên</i>		
<i>Thâm niên công tác</i>		
Dưới 2 năm	3	3,8
Từ 2 đến 5 năm	22	27,5
Từ 6 đến 10 năm	15	18,8
Trên 10 năm	40	50,0

<i>Kinh nghiệm về dạy học tích hợp GDĐP</i>		
Đã biết	29	36,3
Chưa biết	51	63,7

Bảng 1: Đặc điểm mẫu khảo sát

2.4. Xử lý số liệu

Sau khi tiến hành thu thập số liệu thông qua điều tra bằng phiếu khảo sát trưng cầu kiến, nhóm nghiên cứu loại bỏ các phiếu trả lời không đạt yêu cầu (chọn thiếu ý, chọn cùng 1 đáp án suốt phiếu). Tất cả các số liệu được xử lý bằng phần mềm SPSS, được phân tích thông qua phương pháp thống kê mô tả.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Mức độ nhận thức của giáo viên về vai trò của việc thiết kế kế hoạch bài dạy tích hợp giáo dục địa phương một số nghề truyền thống trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3

Kết quả ghi nhận cho thấy đa số GV đều có nhận thức tích cực và rõ ràng về vai trò của việc thiết kế KHBD theo hướng tích hợp GDĐP, thể hiện qua tỉ lệ hơn 90%. Trong đó, GV đã đồng tình về việc giúp GV chuẩn bị và hình dung được tiến trình tổ chức dạy học chiếm tỉ lệ cao nhất (90,2%). Ngoài ra, một số yếu tố cũng được đánh giá ở mức khá cao như lựa chọn được hình thức, phương pháp và phương tiện dạy học (96,3%); xác định được yêu cầu cần đạt phù hợp với đối tượng HS trong điều kiện, thời gian cụ thể (96%) và dự kiến trước những khó khăn của tình huống có thể xảy ra (90%); cho phép thực hiện hóa mối quan hệ logic giữa bài học với chương trình học (93,8%). Điều này cho thấy thiết kế KHBD không chỉ giúp GV xác định được mục tiêu và nội dung của tiết dạy mà còn thúc đẩy chất xám và sự sáng tạo của GV trong từng tiết dạy. Nhìn chung hầu hết GV nhận thức được vai trò nòng cốt của thiết kế KHBD, từ đó sẽ có những biện pháp khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện.

3.2. Về lựa chọn các phương pháp và kĩ thuật dạy học thiết kế kế hoạch bài dạy tích hợp giáo dục địa phương một số nghề truyền thống trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3

Khi được hỏi về mức độ thường xuyên vận dụng một số phương pháp dạy học thì đa phần GV vận dụng nhiều các phương pháp dạy học (PPDH) như: quan sát, vấn đáp, dạy học theo tình huống, trò chơi học tập, thực hành; các kĩ thuật dạy học: động não, sơ đồ tư duy... Những PPDH này phù hợp cho việc triển khai các hoạt động dạy học tích hợp nội dung GDĐP. Đây là những phương pháp có nhiều tiềm năng để kích thích hứng thú, tư duy phản biện và khả năng vận dụng kiến thức của HS nhưng lại chưa được khai thác hiệu quả. Kết quả cũng cho thấy sự phân bố khá đồng đều giữa các phương pháp, tuy nhiên chưa có sự đột phá rõ rệt ở các phương pháp đòi hỏi tính tương tác cao. Cũng như các PPDH khác, GV sử dụng các kĩ thuật dạy học vào quá trình dạy học khá thường xuyên. Trong đó, kỹ thuật dạy học mảnh ghép chiếm 51,2% và kỹ thuật dạy học khăn trải bàn chiếm 43,8%. Tuy nhiên, tỉ lệ GV lựa chọn kĩ thuật bể cá, ổ bi còn thấp. Bên cạnh đó, việc sử dụng tài liệu GDĐP và sử dụng các phương tiện dạy học là các đồ dùng, vật thật ở địa phương cũng được đa phần GV đã thực hiện trong quá trình triển khai DHTH nội dung GDĐP.

Nhìn chung, kết quả phản ánh xu hướng tích cực trong việc đa dạng hóa các phương pháp, kĩ thuật, phương tiện dạy học phù hợp với định hướng dạy học tích hợp. Để phát huy tốt hơn vai trò của dạy học tích cực, GV cần được tiếp tục bồi dưỡng năng lực thiết kế, đặc biệt trong việc tích hợp linh hoạt và sáng tạo các PPDH tích cực, tránh sự lạm dụng những hình thức truyền thống chưa phát huy vai trò chủ thể của HS.

3.3. Về lựa chọn chủ đề thiết kế kế hoạch bài dạy tích hợp giáo dục địa phương một số nghề truyền thống trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3

Kết quả khảo sát cho thấy, lựa chọn của GV có xu hướng nghiêng về các nội dung có tính thiết thực, gắn gũi với đời sống hàng ngày và kích thích được sự tò mò, hứng thú đối với HS. Nội dung Cộng đồng địa phương chiếm vị trí cao nhất với 90% GV Tiểu học ưu tiên lựa chọn để tổ chức các hoạt động dạy học cho HS. Bên cạnh đó, phần lớn GV cho rằng những nội dung Gia đình, Trường học gắn gũi, dễ hiểu

cho HS và dễ dàng tìm kiếm các tư liệu dạy học sẵn có đối với GV. Nội dung ít được GV lựa chọn nhất là Thực vật và động vật, Trái đất và bầu trời vì các nội dung khái quát, trừu tượng và cần dùng đến lí thuyết để đưa ra kết luận. Qua đó cho thấy, các GV khi lựa chọn nội dung để thiết kế cho HS chủ yếu hướng đến thực tiễn, hấp dẫn và thuận tiện trong việc tìm kiếm tư liệu sẵn có.

3.4. Một số thuận lợi, khó khăn khi thiết kế kế hoạch bài dạy tích hợp giáo dục địa phương một số nghề truyền thống trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3

Qua nghiên cứu cho ta số liệu ở bảng 2.

TT	Yếu tố thuận lợi và khó khăn khi thiết kế KHBD tích hợp GDĐP trong môn TN&XH lớp 3	Mức độ (%)				
		1	2	3	4	5
	Yếu tố thuận lợi					
1	Nội dung chương trình có các chủ đề gần gũi và đa dạng	0,0	0,0	5,0	67,5	27,5
2	Hiện tại có nhiều học liệu (tài liệu, phần mềm, ứng dụng, website,...) hỗ trợ tốt việc tổ chức dạy học	0,0	0,0	1,3	70,0	28,7
3	HS của thầy (cô) sử dụng được thiết bị công nghệ trong việc học môn TN&XH lớp 3	0,0	0,0	10,0	62,5	27,5
4	Cơ sở vật chất nhà trường hỗ trợ tốt việc tổ chức các hoạt động dạy học	0,0	1,3	5,0	63,7	30,0
5	Nhà trường thường xuyên có những hoạt động chuyên môn phù hợp giúp thầy (cô) tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học trong môn TN&XH lớp 3	0,0	0,0	6,3	67,5	26,3
6	Đặc điểm nhận thức, tâm sinh lí của HS tiểu học đáp ứng tốt các yêu cầu của hoạt động dạy học về các nghề truyền thống	0,0	1,3	6,3	55,0	37,5
	Yếu tố khó khăn					
6	Hạn chế về ý tưởng thiết kế kế hoạch bài dạy.	0,0	0,0	13,8	60,0	26,3
7	Sĩ số lớp đông (>30HS/lớp)	0,0	2,5	10,0	52,5	35,0
8	Thời lượng tiết học không đủ để GV đưa nhiều kiến thức và kĩ năng cần rèn vào bài dạy	0,0	1,3	7,5	62,5	28,7
9	Thầy (cô) chưa thực sự nắm rõ quy trình, cách thức thiết kế KHBD	0,0	3,8	13,8	53,8	28,7
10	Thiếu các hướng dẫn cụ thể liên quan đến việc thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học	0,0	2,5	12,5	50,0	35,0
11	Trường đang công tác của thầy (cô) chưa cung cấp đầy đủ trang thiết bị hỗ trợ cho việc dạy học	2,5	3,8	11,3	48,8	33,8
12	HS thiếu vốn sống, không biết cách liên hệ nội dung bài học với thực tế cuộc sống	0,0	1,3	15,0	58,8	25,0
13	Hạn chế về kinh phí để thiết kế, tổ chức	0,0	1,3	10,0	51,2	37,5

Bảng 2: Khó khăn và thuận lợi khi thiết kế KHBD tích hợp GDĐP một số nghề truyền thống trong môn TN&XH

Mức độ: 1) Hoàn toàn không đồng ý; 2) Không đồng ý; 3) Ít đồng ý; 4) Đồng ý; 5) Hoàn toàn đồng ý

Kết quả khảo sát cho thấy thuận lợi lớn nhất của GV khi thực hiện thiết kế KHBD là hiện tại có nhiều học liệu hỗ trợ tốt việc tổ chức dạy học chiếm 70%. Điều này cho thấy tài liệu chính thống như sách giáo khoa và tài liệu bổ trợ hiện nay khá đầy đủ và phù hợp. Bên cạnh đó, tiêu chí nội dung chương trình có các chủ đề gần gũi đa dạng chiếm 67,5% điều này giúp GV thuận lợi trong việc thiết kế KHBD, tăng tính chủ động và sáng tạo. Nổi bật nhất, tiêu chí nhà trường thường xuyên có các hoạt động chuyên môn (67,5%) cho thấy nhà trường thường xuyên trao đổi chuyên môn giúp GV thống nhất trong cách tiếp cận nội dung, thiết kế KHBD và đánh giá HS. Thuận lợi về "Cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại" cũng được đánh giá tích cực với 93,7% chọn "đồng ý" và "hoàn toàn đồng ý" nguyên nhân chủ yếu là nhờ sự đầu tư từ nhà trường và địa phương.

Kết quả khảo sát cho thấy GV gặp phải nhiều khó khăn khác nhau trong quá trình tự thiết kế KHBD. Nguyên nhân chủ quan được nhắc đến là về hạn chế ý tưởng thiết kế KHBD, được đánh giá là khó khăn hàng đầu với 86,3% GV đồng ý ở hai mức cao nhất. Điều này cho thấy nhiều GV còn lúng túng trong việc sáng tạo và triển khai các hoạt động khi thiết kế.

Thiếu các hướng dẫn cụ thể để thiết kế hoạt động dạy học cũng được xác nhận là một trở ngại lớn với 85% GV đồng tình. Yếu tố thiếu hỗ trợ về trang thiết bị cho việc dạy học môn TN&XH lớp 3 từ nhà trường (82,6%) và thiếu thời gian, kinh phí để chuẩn bị và thực hiện các hoạt động dạy học cho HS cũng

được phần lớn GV nhận định là khó khăn đang tồn tại. Nhìn chung, GV có tinh thần đổi mới nhưng vẫn đang đối mặt với nhiều rào cản từ hệ thống và điều kiện triển khai. Để tháo gỡ khó khăn cần có giải pháp đồng bộ như xây dựng tài liệu mẫu, cung cấp hướng dẫn cụ thể, tổ chức các buổi tập huấn thực hành và đảm bảo nguồn lực (thời gian, tài chính, thiết bị) để GV có thể tự tin chuẩn bị và triển khai các hoạt động dạy học một cách hiệu quả.

3.5. Về mong muốn thiết kế kế hoạch bài dạy tích hợp giáo dục địa phương một số nghề truyền thống trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3

Qua nghiên cứu cho ta số liệu ở bảng 3.

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ (%)				
		1	2	3	4	5
1	Có tài liệu hướng dẫn.	0,0	0,0	6,3	52,5	41,3
2	Nội dung mỗi bài có gợi ý cụ thể.	0,0	0,0	8,8	51,2	40,0
3	Mỗi KHBD được thiết kế phong phú, sinh động, khoa học về hình thức, phương pháp; phù hợp với mục tiêu và đối tượng HS.	0,0	0,0	7,5	48,8	43,8
4	Có nhiều thiết kế hoạt động dạy học trong cùng một bài/nội dung để GV lựa chọn	0,0	0,0	7,5	48,8	43,8
5	Các hoạt động dạy học được thiết kế theo một mạch nội dung trong cùng một chủ đề	0,0	1,3	7,5	46,3	45,0
6	Việc chuẩn bị đồ dùng dạy học dễ dàng, tiết kiệm chi phí và thời gian	0,0	0,0	7,5	51,2	41,3
7	Cung cấp nhiều tiêu chí, hình thức đánh giá sau mỗi bài học	0,0	0,0	7,5	50,0	42,5
8	Có các hướng dẫn cụ thể để đánh giá được các biểu hiện của năng lực ở HS.	0,0	0,0	6,3	41,3	52,5

Bảng 3: Kết quả khảo sát thực trạng nhu cầu của GV đối với việc thiết kế KHBD
Mức độ: 1) Không cần thiết; 2) Ít cần thiết; 3) Cần thiết; 4) Khá cần thiết; 5) Rất cần thiết

Các yếu tố quan tâm hàng đầu của GV là các hoạt động dạy học được thiết kế theo một mạch nội dung trong cùng một chủ đề (91,3%) và mỗi kế hoạch bài dạy được thiết kế phong phú, sinh động, khoa học về hình thức, phương pháp, phù hợp với mục tiêu và đối tượng HS (92,6%). Bên cạnh đó, có nhiều thiết kế hoạt động dạy học trong cùng một bài/nội dung để GV lựa chọn (43.8%), cung cấp nhiều tiêu chí, hình thức đánh giá sau mỗi bài học (42.5%) và việc chuẩn bị đồ dùng dạy học dễ dàng, tiết kiệm chi phí và thời gian (41.3%) cũng được nhiều GV xem là rất cần thiết. Nhìn chung, bảng 3 phản ánh nhu cầu GV kỳ vọng các hoạt động dạy học tích hợp GDĐP được thiết kế sẵn cần đảm bảo ba yếu tố: tính định hướng (có tài liệu, tiêu chí đánh giá rõ ràng), tính linh hoạt (có thể điều chỉnh phù hợp với lớp học) và tính khả thi (tiết kiệm thời gian, chi phí). Những mong muốn này cần được xem xét nghiêm túc trong quá trình xây dựng tài liệu, học liệu để đảm bảo phù hợp với thực tiễn dạy học ở tiểu học.

4. Kết luận

Qua khảo sát và phân tích thực trạng thiết kế KHBD tích hợp GDĐP một số nghề truyền thống trong môn TN&XH lớp 3, kết quả cho thấy đa số GV nhận thức đúng đắn và tích cực của định hướng này. GV hiểu rằng HS không học thụ động mà cần được tổ chức, hỗ trợ trong quá trình tìm kiếm tri thức. Điều này giúp GV chuẩn bị và hình dung tiến trình dạy học, đạt tỉ lệ cao (96,2%), phản ánh sự tiếp cận đúng đắn với quan điểm giáo dục mới. GV cũng ưu tiên áp dụng định hướng dạy học tích hợp cho các chủ đề gắn gũi với HS như Cộng đồng địa phương. Các PPDH tích cực như đàm thoại, thực hành, hợp tác nhóm... có tỉ lệ sử dụng trên 70%.

Về mặt thực tiễn, để triển khai hiệu quả hơn cần sự hỗ trợ từ nhà trường, tổ chuyên môn và cơ quan quản lý. Mặc dù có nhiều học liệu hỗ trợ dạy học và HS sử dụng thiết bị công nghệ nhưng khó khăn lớn là hạn chế về ý tưởng thiết kế (86,3%) và thiếu hướng dẫn cụ thể (85%), cho thấy cần tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các chiến lược dạy học phù hợp, tạo môi trường học tập thúc đẩy sự sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề của HS.

Xem tiếp trang 164